

Bản án số: 56/2017/HSST  
Ngày 05-12-2017

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Minh Thảo.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Dương Thành Công.

Bà Trương Thị Tất.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2017/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2017/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 11 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Mã Lương Đ, sinh năm 1993 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: ấp Z, xã Y, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mã Lương H (đã chết) và bà Hoàng Thị X (đã chết); có vợ là Bùi Thị Bích P và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

2. Bùi Đình L, sinh năm 1986 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: ấp W, xã Y, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đình Q (đã chết) và bà Lê Thị N; có vợ là Hoàng Thị H (đã ly hôn) và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Trần Văn D, sinh năm 1989 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Đội V, xã U, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: ấp S, xã R, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn Đ và bà Nguyễn Thị T; có vợ là Nguyễn Thị H và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

4. Lê Quang T, sinh năm 1971 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: ấp Q, xã Y, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ hồ; trình độ học vấn: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Viết H (đã chết) và bà Lê Thị V; có vợ là Bùi Thị N và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Quách Hiếu X, sinh năm 1982; nơi cư trú: ấp Q, xã Y, huyện B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 11 tháng 01 năm 2017, Mã Lương Đ cùng Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T đến quán cà phê “2 P” thuộc ấp Q, xã Y, huyện B, tỉnh Bình Dương do Quách Hiếu X làm chủ để uống cà phê. Trong lúc uống cà phê, Mã Lương Đ rủ Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T đánh bài “Liêng 03 lá” thắng, thua bằng tiền. Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T đồng ý. Mã Lương Đ lấy 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng tại chòi lá của quán rồi cùng Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T vào chòi lá số 01 đánh bài thắng thua bằng tiền.

Khi bắt đầu chơi đánh bạc, Mã Lương Đ sử dụng số tiền 2.740.000 đồng, Bùi Đình L sử dụng số tiền 2.600.000 đồng, Trần Văn D sử dụng số tiền 2.260.000 đồng và Lê Quang T sử dụng số tiền 570.000 đồng.

Hình thức đánh bạc là các bị cáo sử dụng bộ bài tây 52 lá chia cho mỗi người chơi là 01 tụ, mỗi tụ 03 lá bài rồi cộng điểm để tính thắng, thua. Bài lớn thứ nhất là bài có 03 lá giống nhau (tam cô), tam cô lớn nhất là AAA, tam cô nhỏ nhất là 222. Bài lớn thứ hai là bài có 03 lá bài liền kề nhau (sảnh), sảnh lớn nhất là Q, K, A, sảnh nhỏ nhất là A, 2, 3. Bài lớn thứ ba là 03 lá bài có chữ (ba tây gồm: K, K, Q; K, Q, Q; K, J, J; Q, Q, J; Q, J, J). Nếu không thuộc 03 trường hợp trên thì tính điểm lớn dần như sau: từ 0, 1, 2, 3 đến 9, tính điểm bằng cách cộng tất cả số và chữ trên 03 lá bài lại, các lá bài có chữ J, Q, K và lá bài số 10 được tính là 0 điểm. Trước khi bắt đầu mỗi ván bài, các tụ phải đặt cược số tiền là 10.000 đồng giữa chiếu bạc. Mỗi tụ được chia 03 lá bài và tự xem bài của mình. Nếu người nào cảm thấy tụ bài mình lớn thì đặt cược (tổ) thêm bắt đầu từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng vào giữa chiếu bạc, các tụ bài tiếp theo nếu tham gia tổ thì phải tổ số tiền bằng hoặc hơn tụ bài tổ trước đó, còn thấy bài mình nhỏ thì ngưng (úp bài). Lần lượt thứ tự bắt đầu từ người chia bài, vòng từ phải sang trái đến khi thống nhất không tổ nữa thì những tụ tham gia tổ mở bài để xem bài tụ nào lớn nhất thì thắng toàn bộ số tiền giữa chiếu bạc. Nếu trong một ván bài mà không có tụ nào tham gia tổ thì tụ lớn nhất sẽ thắng toàn bộ số tiền giữa

chiếu bạc. Nếu có 02 tụ hòa nhau thì chia đôi số tiền giữa chiếu bạc. Còn nếu có từ 03 tụ trở lên hòa nhau thì 03 tụ này tiếp tục chơi để xác định người thắng, thua.

Khoảng 00 giờ ngày 12 tháng 01 năm 2017, Công an xã Y, huyện B, tỉnh Bình Dương kiểm tra hành chính tại quán cà phê “2 P” thì phát hiện và bắt quả tang Mã Lương Đ, Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T đang đánh bạc được thua bằng tiền.

Vật chứng thu giữ gồm:

Số tiền dùng để đánh bạc: 8.170.000 đồng.

01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số N; 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đã qua sử dụng.

01 (một) xe mô tô hiệu Honda Wave Alpha màu trắng, biển số M; 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone màu 4S màu đen đã qua sử dụng.

01 (một) xe mô tô hiệu Liberty màu xám, biển số L; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppa màu đen đã qua sử dụng.

01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ trắng, biển số K; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận sử dụng toàn bộ số tiền 8.170.000 đồng để đánh bạc.

Tại bản Cáo trạng số: 40/QĐ-KSĐT ngày 11 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Mã Lương Đ, Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố và xác định các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi phạm tội các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 53; các điểm h, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt các bị cáo Mã Lương Đ, Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T mức hình phạt tiền từ 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) đến 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Đối với Quách Hiếu X là chủ quán cà phê “2 P”, khi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại quán cà phê “2 P” nhưng Quách Hiếu X không biết các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại quán và Quách Hiếu X cũng không có thu

tiền của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương không xử lý.

Về xử lý vật chứng: ngày 19 tháng 6 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho các bị cáo: Mã Lương Đ 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số N và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng; Bùi Đình L 01 (một) xe mô tô hiệu Liberty màu xám, biển số L và 01 điện thoại di động hiệu Oppa màu đen, 01 (một) thẻ Đảng viên mang tên Bùi Đình L; Trần Văn D 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển số K và 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu đen; Lê Quang T 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu trắng, biển số M và 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu đen đã qua sử dụng.

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, các bị cáo dùng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 8.170.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Mã Lương Đ, Bùi Đình L, Trần Văn D, Lê Quang T đã khai nhận: khoảng 20 giờ ngày 11 tháng 01 năm 2017, các bị cáo Mã Lương Đ, Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T đánh bài “Liêng 03 lá” thắng, thua bằng tiền tại chòi lá số 01, quán cà phê “2 P” do Quách Hiếu X làm chủ. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 8.170.000 đồng. Bị cáo Trần Văn D khai có ông nội là Trần Văn L tham gia cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương.

Lời nói sau cùng của các bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của các bị cáo như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can và các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ về thời gian, địa điểm, quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, có đủ cơ sở xác định: khoảng 20 giờ ngày 11 tháng 01 năm 2017, các bị cáo Mã Lương Đ, Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T đánh bài “Liêng 03 lá” thắng thua bằng tiền tại chòi lá số 01 quán cà phê “2 P”. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 8.170.000 đồng. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp.

Trong vụ án này, bị cáo Mã Lương Đ nhận thức được việc đánh bạc là Nhà nước cấm nhưng vẫn rủ rê, khởi xướng các con bạc Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc. Còn bị cáo Bùi Đình L là một Đảng viên nhưng bị cáo không gương mẫu chấp hành Điều lệ Đảng, Quy định những điều đảng viên không được làm nên bị cáo Mã Lương Đ và Bùi Đình L phải chịu mức hình phạt nặng hơn bị cáo Trần Văn D và Lê Quang T. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất hành vi phạm tội, đủ để giáo dục răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Đối với Quách Hiếu X là chủ quán cà phê “2 P”, khi các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc tại quán cà phê “2 P” nhưng Quách Hiếu X không biết các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc và Quách Hiếu X cũng không có thu tiền của các bị cáo nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương không xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình quy định tại các điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Trần Văn D khai tại

phiên tòa có ông nội là Trần Văn L tham gia cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương nhưng trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trần Văn D không cung cấp được các tài liệu, chứng cứ thể hiện là ông Trần Văn L có tham gia cách mạng được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương nên Hội đồng không áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự cho bị cáo Trần Văn D.

Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số N và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng của bị cáo Mã Lương Đ; 01 (một) xe mô tô hiệu Liberty màu xám, biển số L và 01 điện thoại di động hiệu Oppa màu đen, 01 thẻ Đảng mang tên Bùi Đình L của Bùi Đình L; 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu trắng, biển số K và 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen của Trần Văn D; 01 (một) xe mô tô hiệu Wave màu trắng, biển số M và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 4S màu đen, đã qua sử dụng của Lê Quang T không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên ngày 19 tháng 6 năm 2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng trả cho các bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng, các bị cáo dùng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 8.170.000 đồng là tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 41, các điểm h, p khoản 1 Điều 46, Điều 53, khoản 1 Điều 248 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào các điểm a, c, đ khoản 2 Điều 76 và Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố các bị cáo Mã Lương Đ, Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Mã Lương Đ số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Bùi Đình L số tiền 18.000.000 đồng (mười tám triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Trần Văn D số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Xử phạt bị cáo Lê Quang T số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 (năm mươi hai) lá đã qua sử dụng.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 8.170.000 đồng (tám triệu một trăm bảy mươi nghìn đồng)

*(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 10 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 09/10/2017).*

Về án phí hình sự sơ thẩm: buộc mỗi bị cáo Mã Lương Đ, Bùi Đình L, Trần Văn D và Lê Quang T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tòa tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Trần Minh Thảo**